

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ HVA**

Số: 2908.1/2022/HVA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 29 tháng 08 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA**

Mã chứng khoán: **HVA**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam.

Điện thoại: 02923.826.688

Email: cbtt.hva@gmail.com

Người thực hiện công bố thông tin: **VƯƠNG LÊ VĨNH NHÂN**

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Loại công bố thông tin: Định kỳ Bất thường 24 giờ Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Công ty cổ phần Đầu tư HVA Công bố Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm 2022 đã được kiểm toán kèm công văn giải trình chênh lệch Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo tài chính kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo biến động hơn 10% so với báo cáo cùng kỳ năm 2021 và giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN chênh lệch trước và sau soát xét.

Thông tin được Công ty cổ phần Đầu tư HVA công bố ngày 29/08/2022 và cập nhật liên tục theo đường dẫn: <https://hva.group/category/quan-he-co-dong/thong-tin-chung/>

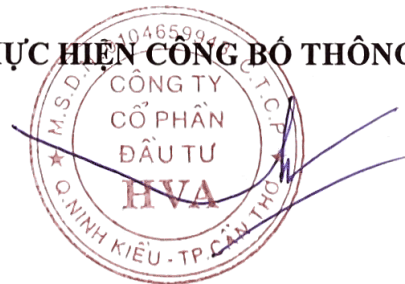
Tôi cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu kèm theo:

- Toàn văn BCTC bán niên 2022;

- Công văn giải trình chênh lệch lợi nhuận;

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



VƯƠNG LÊ VĨNH NHÂN

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
GIỮA NIÊN ĐỘ**

**6 THÁNG ĐẦU CỦA NĂM TÀI CHÍNH
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022**

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ	4 - 5
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2022	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	13 - 29

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư HVA (sau đây gọi tắt là “Công ty” hoặc “Công ty mẹ”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 bao gồm Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty và các Công ty con (gọi tắt là “Nhóm Công ty”)

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư HVA là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104659943, đăng ký lần đầu ngày 19 tháng 5 năm 2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 23 tháng 12 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp về việc thay đổi vốn điều lệ.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.
- Điện thoại : 02923 826 688

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty trong kỳ là: sản xuất, chế biến cà phê và kinh doanh hàng nông sản là cà phê và hồ tiêu.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán nội bộ và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán nội bộ và Ban điều hành của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Vương Lê Vĩnh Nhân	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 8 năm 2022
Ông Lê Hoài Nam	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 30 tháng 7 năm 2022
Ông Vũ Hải Nam	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 7 năm 2022
Ông Nguyễn Thành Đạt	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 7 năm 2022
Ông Đinh Tuấn Kiệt	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2021
Ông Nguyễn Minh Duy	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020
Ông Lê Văn An	Thành viên độc lập	Miễn nhiệm ngày 30 tháng 7 năm 2022

Ban Kiểm toán nội bộ

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Vũ Hải Nam	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 8 năm 2022
Ông Lê Văn An	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 8 năm 2022
Ông Đinh Tuấn Kiệt	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 7 năm 2021

Ban điều hành

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Oanh	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 8 năm 2022
Ông Vương Lê Vĩnh Nhân	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 8 năm 2022
Ông Phạm Thị Thu Lương	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 10 năm 2020

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Oanh	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 26 tháng 8 năm 2022
Ông Vương Lê Vĩnh Nhân	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 09 tháng 8 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA
BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Nhóm Công ty.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ của Nhóm Công ty trong kỳ. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này, Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Nhóm Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Tổng Giám đốc



Nguyễn Thị Quỳnh Oanh
Ngày 29 tháng 8 năm 2022

Head Office : 02 Truong Son St., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel: +84 (028) 3547 2972 Fax: +84 (028) 3547 2970 kttv@a-c.com.vn
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City, Vietnam
Tel: +84 (024) 3736 7879 Fax: +84 (024) 3736 7869 kttv.hn@a-c.com.vn
Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, Le Hong Phong II Urban Area, Phuoc Hai Ward, Nha Trang City, Vietnam
Tel: +84 (0258) 246 5151 Fax: +84 (0258) 246 5806 kttv.nt@a-c.com.vn
Branch in Can Tho : 15-13 Vo Nguyen Giap St., Cai Rang Dist., Can Tho City, Vietnam
Tel: +84 (0292) 376 4995 Fax: +84 (0292) 376 4996 kttv.ct@a-c.com.vn

Số: 2.0533/TC-AC

BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA**

Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư HVA (sau đây gọi tắt là “Công ty”) và các công ty con (gọi chung là “Nhóm Công ty”), được lập ngày 29 tháng 8 năm 2022, từ trang 6 đến trang 29, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 – Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư HVA và Công ty con tại ngày 30 tháng 6 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Nhóm Công ty đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán vào ngày 31 tháng 3 năm 2022 với ý kiến chấp nhận toàn phần.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Hà Nội



Nguyễn Hoàng Đức - Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0368-2018-008-1

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		143.179.513.139	138.100.562.746
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	9.388.160.172	6.382.889.337
1. Tiền	111		9.388.160.172	6.382.889.337
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		120.621.066.857	117.512.936.101
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	61.500.856.960	62.756.308.187
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	64.765.287.383	59.251.705.400
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	540.000.000	1.690.000.000
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	(6.185.077.486)	(6.185.077.486)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		9.855.809.104	10.928.152.086
1. Hàng tồn kho	141	V.6	9.855.809.104	10.928.152.086
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.314.477.006	3.276.585.222
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	29.419.355	1.866.664
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		3.285.057.651	3.271.815.334
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.12	-	2.903.224
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kê toán hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		37.597.204.509	38.802.691.673
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		28.593.806.153	29.796.289.595
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	28.593.806.153	29.796.289.595
- Nguyên giá	222		32.021.685.724	32.021.685.724
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(3.427.879.571)	(2.225.396.129)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		9.000.000.000	9.000.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.9	9.000.000.000	9.000.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		3.398.356	6.402.078
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	3.398.356	6.402.078
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		180.776.717.648	176.903.254.419

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		25.461.916.569	22.690.170.607
I. Nợ ngắn hạn	310		25.461.916.569	22.690.170.607
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	15.520.421.532	13.289.902.756
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	-	8.643.529.946
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	108.600.894	154.446.627
4. Phải trả người lao động	314		-	20.790.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13	18.784.521	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	329.488.777	162.715.270
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15	9.484.620.845	418.786.008
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kê toán hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		155.314.801.079	154.213.083.812
I. Vốn chủ sở hữu	410		155.314.801.079	154.213.083.812
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.16	136.500.000.000	136.500.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(191.363.636)	(191.363.636)
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.16	12.940.002.002	11.908.581.584
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		11.908.581.584	11.908.581.584
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		1.031.420.418	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	V.16	6.066.162.713	5.995.865.864
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		180.776.717.648	176.903.254.419

Người lập biểu

Phạm Thị Thu Lương

Kế toán trưởng

Phạm Thị Thu Lương

Lập, ngày 29 tháng 8 năm 2022

Tổng Giám đốc



Nguyễn Thị Quỳnh Oanh

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	531.657.672.273	52.479.863.473
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		531.657.672.273	52.479.863.473
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	529.490.176.261	52.407.415.818
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		2.167.496.012	72.447.655
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	540.688.642	22.285
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	308.108.646	84
Trong đó: chi phí lãi vay	23		308.108.646	-
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25		13.144.600	-
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	1.139.318.318	60.849.199
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		1.247.613.090	11.620.657
12. Thu nhập khác	31		49.819	-
13. Chi phí khác	32	VI.6	77.064.665	-
14. Lợi nhuận khác	40		(77.014.846)	-
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		1.170.598.244	11.620.657
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		68.880.977	-
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>1.101.717.267</u>	<u>11.620.657</u>
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		<u>1.031.420.418</u>	<u>11.620.657</u>
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		<u>70.296.849</u>	<u>-</u>
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	<u>76</u>	<u>2</u>
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.7	<u>76</u>	<u>2</u>

Người lập biểu

Phạm Thị Thu Lương

Kế toán trưởng

Phạm Thị Thu Lương

Lập, ngày 29 tháng 8 năm 2022

Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Quỳnh Oanh

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

(Theo phương pháp gián tiếp)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		1.170.598.244	11.620.657
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8	1.202.483.442	-
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(540.000.000)	-
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	308.108.646	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		2.141.190.332	11.620.657
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(2.578.469.849)	646.969.209
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		1.072.342.982	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(6.287.121.368)	-
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(24.548.969)	(85.645.326)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	VI.4, V.13	(289.324.125)	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.12	(94.633.005)	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(6.060.564.002)	572.944.540
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		-	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.15	12.509.263.492	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.15	(3.443.428.655)	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<u><i>9.065.834.837</i></u>	<u><i>-</i></u>
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		3.005.270.835	572.944.540
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	6.382.889.337	752.409.920
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	<u>9.388.160.172</u>	<u>1.325.354.460</u>

Người lập biểu

Phạm Thị Thu Lương

Kế toán trưởng

Phạm Thị Thu Lương

Lập, ngày 29 tháng 8 năm 2022

Tổng Giám đốc



Nguyễn Thị Quỳnh Oanh

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ
6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư HVA (sau đây gọi tắt là “Công ty” hay “Công ty mẹ”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất và kinh doanh thương mại.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty trong kỳ là: sản xuất, chế biến cà phê và kinh doanh hàng nông sản là cà phê và hồ tiêu.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc nhóm Công ty

Nhóm Công ty bao gồm Công ty mẹ và 01 công ty con chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Toàn bộ công ty con được hợp nhất trong Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này.

5a. Thông tin tái cấu trúc nhóm Công ty

Trong kỳ, Nhóm Công ty không phát sinh việc mua thêm, thanh lý hay thoái vốn tại công ty con.

5b. Công ty con được hợp nhất

Công ty con được hợp nhất là Công ty Cổ phần Đại Phát Vina có trụ sở chính tại Số 156 Lý Thường Kiệt, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là sản xuất, chế biến cà phê và kinh doanh hàng nông sản là cà phê và hồ tiêu. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ quyền biểu quyết của Công ty tại công ty con này là 90% (số đầu năm là 90%).

Tình hình hoạt động của công ty con trong kỳ

Công ty Cổ phần Đại Phát Vina đang hoạt động kinh doanh bình thường, không có thay đổi lớn so với năm trước.

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ

Các số liệu tương ứng của kỳ trước so sánh được với số liệu của kỳ này.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty và công ty con có 14 nhân viên đang làm việc tại Nhóm Công ty (số đầu năm là 20 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Nhóm Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Nhóm Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ

Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ bao gồm Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính giữa niên độ của công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi xác định quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng phát sinh từ các quyền chọn mua hoặc các công cụ nợ và công cụ vốn có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong kỳ được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Báo cáo tài chính giữa niên độ của công ty mẹ và công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và áp dụng các chính sách kế toán thống nhất cho các giao dịch và sự kiện cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự. Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Công ty và công ty con thì Báo cáo tài chính giữa niên độ của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa niên độ giữa công ty mẹ và công ty con, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này phải được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lãi hoặc lỗ trong kết quả kinh doanh và tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Công ty và được trình bày ở khoản mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ (thuộc phần vốn chủ sở hữu). Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn

4. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Nhóm Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các năm trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của đơn vị được đầu tư, với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại đơn vị và vốn chủ sở hữu thực có tại ngày kết thúc năm tài chính nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Nhóm Công ty tại đơn vị đó.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào chi phí tài chính.

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Nhóm Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty và công ty con.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có). Mức trích lập dự phòng căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

- 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
- 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
Đối với hoạt động sơ chế cà phê thóc Arabica: Do đặc điểm sản xuất theo mùa vụ, hoạt động sơ chế diễn ra chủ yếu từ tháng 8 đến tháng 12 nên giá thành sản xuất cà phê thóc Arabica bao gồm chi phí khấu hao cả năm của các tài sản cố định phục vụ cho hoạt động sơ chế.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này. Chi phí trả trước của Nhóm Công ty chủ yếu là chi phí thuê văn phòng, phí cập nhật dữ liệu và chi phí gia hạn chữ ký số. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Chi phí thuê văn phòng

Chi phí thuê văn phòng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian trả trước.

Phí cập nhật dữ liệu

Chi phí cập nhật dữ liệu được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ là 12 tháng.

Chi phí gia hạn chữ ký số

Chi phí gia hạn chữ ký số được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian gia hạn.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty và Công ty con phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 – 20
Máy móc và thiết bị	5 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5 – 10

9. Hợp nhất kinh doanh và lợi thế thương mại

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm: giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Nhóm Công ty phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày nắm giữ quyền kiểm soát.

Đối với giao dịch hợp nhất kinh doanh qua nhiều giai đoạn, giá phí hợp nhất kinh doanh được tính là tổng của giá phí khoản đầu tư tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con cộng với giá phí khoản đầu tư của những lần trao đổi trước đã được đánh giá lại theo giá trị hợp lý tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con. Chênh lệch giữa giá đánh giá lại và giá gốc khoản đầu tư được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh nếu trước ngày đạt được quyền kiểm soát Nhóm Công ty không có ảnh hưởng đáng kể với công ty con và khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp giá gốc. Nếu trước ngày đạt được quyền kiểm soát, Nhóm Công ty có ảnh hưởng đáng kể và khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu thì phần chênh lệch giữa giá đánh giá lại và giá trị khoản đầu tư theo phương pháp vốn chủ sở hữu được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh và phần chênh lệch giữa giá trị khoản đầu tư theo phương pháp vốn chủ sở hữu và giá gốc khoản đầu tư được ghi nhận trực tiếp vào khoản mục “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ.

Phần chênh lệch cao hơn của giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần sở hữu của Nhóm Công ty trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu phần sở hữu của Nhóm Công ty trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và nợ tiềm tàng được ghi nhận tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con vượt quá giá phí hợp nhất kinh doanh thì phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong 10 năm. Khi có bằng chứng cho thấy lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ thì số phân bổ trong kỳ là số tổn thất phát sinh.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu được xác định trên cơ sở tỷ lệ của các cổ đông không kiểm soát trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả và nợ tiềm tàng được ghi nhận.

10. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Nhóm Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

11. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Nhóm Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

- Nhóm Công ty đã không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Nhóm Công ty đã đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty và công ty con được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được giá.

14. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay. Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh.

15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Nhóm Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	1.456.152.193	1.650.030.368
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	7.932.007.979	4.732.858.969
Cộng	<u>9.388.160.172</u>	<u>6.382.889.337</u>

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Xuất khẩu Quang Minh Phát ⁽ⁱ⁾	24.162.193.919	6.237.036.680
Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu tư và Phát triển Thương mại Hùng Phát ⁽ⁱⁱ⁾	11.009.589.987	4.506.030.709
Công ty Cổ phần Đầu tư Hà Nội Phố ⁽ⁱⁱⁱ⁾	8.588.000.000	2.093.782.892
Công ty Cổ phần Tập đoàn Cà phê Avina	4.386.100.028	11.481.018.331
Công ty Cổ phần Đầu tư Minh Thắng	-	12.864.149.846
Công ty Cổ phần Thực phẩm Nesviet	-	9.269.226.278
Các khách hàng khác	13.354.973.026	16.305.063.451
Cộng	<u>61.500.856.960</u>	<u>62.756.308.187</u>

(i) Khoản công nợ phải thu tiền bán hạt tiêu xô cho Công ty Cổ phần Xuất khẩu Quang Minh Phát với thời hạn thu tiền là 90 ngày kể từ ngày giao hàng. Đến thời điểm ngày 29 tháng 8 năm 2022, Công ty đã thu được 19.702.506.297 VND, số còn lại chưa thu là 4.459.687.622 VND.

(ii) Khoản công nợ phải thu tiền bán hạt tiêu xô và cà phê nhân xô cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu tư và Phát triển Thương mại Hùng Phát với thời hạn thu tiền là 90 ngày kể từ ngày giao hàng. Đến thời điểm ngày 29 tháng 8 năm 2022, Công ty đã thu được 3.884.523.689 VND, số còn lại chưa thu là 7.125.066.298 VND.

(iii) Khoản công nợ phải thu tiền bán hạt tiêu xô và cà phê nhân xô cho Công ty Cổ phần Đầu tư Hà Nội Phố với thời hạn thu tiền là 90 ngày kể từ ngày giao hàng. Đến thời điểm ngày 29 tháng 8 năm 2022, Công ty đã thu được 2.288.524.989 VND, số còn lại chưa thu là 6.299.475.011 VND.

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trả trước cho các bên liên quan	<u>35.000.000.000</u>	<u>35.000.000.000</u>
Ông Đinh Tuấn Kiệt ⁽ⁱ⁾	35.000.000.000	35.000.000.000
Trả trước cho người bán khác	<u>29.765.287.383</u>	<u>24.251.705.400</u>
Công ty Cổ phần Đầu tư Hà Nội Phố ⁽ⁱⁱ⁾	10.505.687.238	3.583.357.332
Chi nhánh Xuất nhập khẩu Nông sản - Công ty Cổ phần Tập đoàn Cà phê Avina ⁽ⁱⁱⁱ⁾	12.019.244.447	14.269.300.155
Công ty Cổ phần Tập đoàn Cà phê Avina	-	3.417.698.538

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Các nhà cung cấp khác	7.240.355.698	2.981.349.375
Cộng	64.765.287.383	59.251.705.400

- (i) Khoản ứng trước cho Ông Đinh Tuấn Kiệt theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/HĐMB/KIET-HVA ngày 01 tháng 12 năm 2021 để chuyển nhượng hai quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Tổng giá trị chuyển nhượng theo hợp đồng là 35.000.000.000 VND, Công ty đã ứng trước 35.000.000.000 VND theo quy định của hợp đồng. Thời hạn ông Đinh Tuấn Kiệt phải hoàn thành thủ tục chuyển nhượng là 9 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.
- (ii) Khoản công nợ ứng trước tiền mua hạt tiêu xô và cà phê nhân xô theo hợp đồng với Công ty Cổ phần Đầu tư Hà Nội Phố, thời gian thực hiện giao hàng là vào quý 3 năm 2022.
- (iii) Khoản công nợ ứng trước tiền mua hạt tiêu xô và cà phê nhân xô theo hợp đồng với Chi nhánh Xuất nhập khẩu Nông sản - Công ty Cổ phần Tập đoàn Cà phê Avina, thời gian thực hiện giao hàng là vào quý 3 năm 2022.

4. Phải thu khác

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Lãi dự thu từ cổ tức ưu đãi	540.000.000	-	-	-
Tạm ứng	-	-	1.690.000.000	-
Cộng	540.000.000	-	1.690.000.000	-

5. Nợ xấu

	Số cuối kỳ			Số đầu năm		
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Công ty Cổ phần TM Công nghiệp Trường An	Trên 3 năm	4.521.165.000	-	Trên 3 năm	4.521.165.000	-
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Tháo Kiệt	Trên 3 năm	3.250.000.000	1.625.000.000	Trên 3 năm	3.250.000.000	1.625.000.000
Công ty Cổ phần Xây dựng Bắc Ninh	Trên 3 năm	38.912.486	-	Trên 3 năm	38.912.486	-
Cộng		7.810.077.486	1.625.000.000		7.810.077.486	1.625.000.000

6. Hàng tồn kho

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Nguyên liệu, vật liệu	-	11.208.493
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	1.213.691.935	-
Thành phẩm	-	445.434.429
Hàng hóa	8.642.117.169	10.471.509.164
Cộng	9.855.809.104	10.928.152.086

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

7. Chi phí trả trước

7a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Chi phí thuê văn phòng	12.000.000	-
Phí cập nhật dữ liệu	17.419.355	-
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	-	1.866.664
Cộng	29.419.355	1.866.664

7b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Chi phí gia hạn chữ ký số	3.398.356	-
Chi phí khác	-	6.402.078
Cộng	3.398.356	6.402.078

8. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	25.674.885.724	5.978.600.000	368.200.000	32.021.685.724
Số cuối kỳ	25.674.885.724	5.978.600.000	368.200.000	32.021.685.724
<i>Trong đó:</i>				
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	-	-	-
Chờ thanh lý	-	-	-	-
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	1.619.556.618	563.443.586	42.395.925	2.225.396.129
Khấu hao trong kỳ	875.483.442	304.430.000	22.570.000	1.202.483.442
Số cuối kỳ	2.495.040.060	867.873.586	64.965.925	3.427.879.571
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	24.055.329.106	5.415.156.414	325.804.075	29.796.289.595
Số cuối kỳ	23.179.845.664	5.110.726.414	303.234.075	28.593.806.153
<i>Trong đó:</i>				
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-

9. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Là khoản đầu tư vào cổ phiếu Công ty Cổ phần Citipass. Theo nghị quyết Hội đồng quản trị ngày 27 tháng 11 năm 2020 Nhóm Công ty dự kiến mua thêm 1.000.000 cổ phiếu Công ty Cổ phần Citipass với tổng số tiền là 10.000.000.000 VND để nâng tỷ lệ sở hữu tại Công ty Cổ phần Citipass lên 95% vốn điều lệ. Đến thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2022, Nhóm Công ty vẫn chưa thực hiện việc mua thêm cổ phiếu trên. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Nhóm Công ty nắm giữ 900.000 cổ phiếu, trong đó có 300.000 cổ phiếu phổ thông và 600.000 cổ phiếu ưu đãi cổ tức của Công ty Cổ phần Citipass với mức cổ tức là 6%/năm. Theo hợp đồng góp vốn số 0510/HĐGV/HVA-CYP ngày 05 tháng 10 năm 2020, Nhóm Công ty cam kết không thực hiện quyền kiểm soát tương ứng với tỷ lệ góp vốn cũng như tỷ lệ biểu quyết của mình vào các hoạt động quản lý, điều hành và kiểm soát tại Công ty Cổ phần Citipass.

Nhóm Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

10. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Tiên Sơn Thanh Hóa ⁽ⁱ⁾	7.980.302.000	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Cà phê Avina ⁽ⁱⁱ⁾	3.993.382.376	-
Công ty TNHH Hải Sơn	2.600.000.000	2.600.000.000
DNTN Hồng Thắm	748.373.520	748.373.520
Công ty Cổ phần Citipass	-	9.856.029.236
Các nhà cung cấp khác	198.363.636	85.500.000
Cộng	<u>15.520.421.532</u>	<u>13.289.902.756</u>

(i) Khoản công nợ phải trả tiền mua hạt tiêu xô cho Công ty Cổ phần Tiên Sơn Thanh Hóa với thời hạn thanh toán là 90 ngày kể từ ngày giao hàng.

(ii) Khoản công nợ phải trả tiền mua hạt tiêu xô và cà phê nhân xô cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Cà phê Avina với thời hạn thanh toán là 90 ngày kể từ ngày giao hàng.

Các giao dịch về mua hàng từ các nhà cung cấp lớn trong kỳ như sau:

	<u>Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này</u>	
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Chi nhánh Xuất nhập khẩu Nông sản - Công ty Cổ phần Tập đoàn Cà phê Avina</i>		
Mua hàng hóa	156.523.669.501	47.267.575.818
<i>Công ty Cổ phần Tập đoàn Cà phê Avina</i>		
Mua hàng hóa	93.310.847.719	-
<i>Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển MTC Việt Nam</i>		
Mua hàng hóa	78.733.554.411	-
<i>Công ty Cổ phần Highland Sourcing</i>		
Mua hàng hóa	64.134.654.197	-
<i>Công ty Cổ phần Tiên Sơn Thanh Hóa</i>		
Mua hàng hóa	49.565.629.000	-

11. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Đầu tư Hà Nội Phố	-	1.594.094.726
Công ty TNHH MTV Dương Văn Dũng	-	1.620.607.225
Công ty TNHH Sucden Coffee Việt Nam	-	5.428.819.700
Các khách hàng khác	-	8.295
Cộng	<u>-</u>	<u>8.643.529.946</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong kỳ		Số cuối kỳ	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	20.093.705	-	6.025.217	(26.118.922)	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	134.352.922	-	68.880.977	(94.633.005)	108.600.894	-
Thuế thu nhập cá nhân	-	2.903.224	18.761.762	(15.858.538)	-	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	13.317.555	(13.317.555)	-	-
Cộng	154.446.627	2.903.224	106.985.511	(149.928.020)	108.600.894	-

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy hải sản chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ sơ chế về bán cho các doanh nghiệp khác Không phải kê khai tính thuế
- Hàng hóa và dịch vụ khác 10%

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%

Tại Nhà máy sản xuất Chế biến cà phê – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đại Phát Vina tại Sơn La: theo Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính, Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ dự án tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn với thuế suất 10% trong 15 năm đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới và được miễn thuế trong 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo kể từ khi có thu nhập chịu thuế. Năm 2022 là năm thứ 2 Chi nhánh được hưởng ưu đãi về thuế suất và là năm thứ hai Công ty được miễn thuế.

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty và Công ty con được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác

Công ty và công ty con kê khai và nộp theo quy định.

13. Chi phí phải trả ngắn hạn

Là chi phí lãi vay phải trả.

14. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	40.327.700	40.327.700
Bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp	289.161.077	122.387.570
Cộng	329.488.777	162.715.270

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

15. Vay

15a. Vay ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Đăk Lăk ⁽ⁱ⁾	5.190.000.000	418.786.008
Vay Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam - Chi nhánh Đăk Lăk ⁽ⁱⁱ⁾	4.000.000.000	-
Vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng ⁽ⁱⁱⁱ⁾	294.620.845	-
Cộng	<u>9.484.620.845</u>	<u>418.786.008</u>

Nhóm Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

- (i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đăk Lăk theo hợp đồng cho vay hạn mức ngày 02 tháng 12 năm 2021 để bổ sung vốn kinh doanh nông sản, cà phê với lãi suất được ghi trên từng giấy nhận nợ từ 6,5% đến 7%/ năm, thời hạn vay 6 tháng. Tài sản đảm bảo của khoản vay bao gồm:
- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số BR 559256 với diện tích 598 m² tại thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'Gar, tỉnh Đăk Lăk của ông Bùi Tấn Sang và Bà Phan Thị Thu Hiền.
 - Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số AC 949978 với diện tích 6.050 m² tại xã Quảng Tiến, huyện huyện Cư M'Gar, tỉnh Đăk Lăk của ông Bùi Tấn Sang và Bà Phan Thị Thu Hiền.
 - Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số CY 388802 với diện tích 165,2 m² tại thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'Gar, tỉnh Đăk Lăk của ông Bùi Tấn Sang và Bà Phan Thị Thu Hiền.
 - Phương tiện vận tải bao gồm: 1 xe ô tô con Hyundai Santafe DM2 thuộc sở hữu của ông Bùi Tấn Sang và Bà Phan Thị Thu Hiền.
- (ii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam - Chi nhánh Đăk Lăk theo hợp đồng tín dụng hạn mức ngày 6 tháng 4 năm 2022 không có tài sản đảm bảo để bổ sung vốn ngắn hạn và phát hành bảo lãnh các loại để phục vụ hoạt động kinh doanh thương mại mặt hàng nông sản: cà phê, tiêu. Lãi suất của khoản vay theo từng giấy nhận nợ từ 12,8% đến 13,3%/năm, thời hạn vay 6 tháng.
- (iii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản không có tài sản đảm bảo để thanh toán các chi phí hợp pháp phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật. Lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng là 16%/năm, thời hạn duy trì hạn mức thấu chi là 12 tháng tính từ ngày ký hợp đồng.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn ngân hàng trong kỳ như sau:

Số đầu năm	418.786.008
Số tiền vay phát sinh	12.509.263.492
Số tiền vay đã trả	<u>(3.443.428.655)</u>
Số cuối kỳ	<u>9.484.620.845</u>

15b. Vay quá hạn chưa thanh toán

Nhóm Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

16. Vốn chủ sở hữu

16a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Cộng
Kỳ trước					
Số dư đầu năm	56.500.000.000	(106.363.636)	2.769.813.387	-	59.163.449.751
Lợi nhuận trong kỳ	-	-	11.620.657	-	11.620.657
Số dư cuối kỳ	56.500.000.000	(106.363.636)	2.781.434.044	-	59.175.070.408
Kỳ này					
Số dư đầu năm	136.500.000.000	(191.363.636)	11.908.581.584	5.995.865.864	154.213.083.812
Lợi nhuận trong kỳ	-	-	1.031.420.418	70.296.849	1.101.717.267
Số dư cuối kỳ	136.500.000.000	(191.363.636)	12.940.002.002	6.066.162.713	155.314.801.079

16b. Cổ phiếu

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	13.650.000	13.650.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành	13.650.000	13.650.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông được mua lại	-	-
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	13.650.000	13.650.000

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

16c. Kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 08 tháng 7 năm 2022 đã thông qua phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ với phương thức chào bán là chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, tỷ lệ thực hiện quyền (dự kiến) 1:1,3919, giá chào bán tối thiểu là 10.000 VND/cổ phiếu. Tổng giá trị chào bán dự kiến 190.000.000.000 VND. Thời gian thực hiện ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	531.209.828.941	52.479.863.473
Doanh thu bán thành phẩm	447.843.332	-
Cộng	531.657.672.273	52.479.863.473

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các khách hàng lớn trong kỳ như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi nhánh Long Bình Công ty TNHH Olam Việt Nam		
Doanh thu bán hàng hóa	64.069.187.273	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Hà Nội Phố		
Doanh thu bán hàng hóa	30.149.713.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Minh Thắng		
Doanh thu bán hàng hóa	33.825.400.500	23.922.608.150
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Thương mại Phát Đạt		
Doanh thu bán hàng hóa	49.822.804.605	-
Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu tư và Phát triển Thương mại Hùng Phát		
Doanh thu bán hàng hóa	61.490.810.563	-
Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Nông sản Thanh Bình		
Doanh thu bán hàng hóa	83.079.650.481	-
Công ty Cổ phần Xuất khẩu Quang Minh Phát		
Doanh thu bán hàng hóa	43.641.102.920	-
Công ty Cổ phần Nông nghiệp Sao Xanh		
Doanh thu bán hàng hóa	-	23.379.255.323
2. Giá vốn hàng bán	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Giá vốn bán hàng hóa	529.045.061.344	52.407.415.818
Giá vốn của thành phẩm đã bán	445.114.917	-
Cộng	529.490.176.261	52.407.415.818
3. Doanh thu hoạt động tài chính	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lãi dự thu cổ tức ưu đãi	540.000.000	-
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	688.642	22.285
Cộng	540.688.642	22.285
4. Chi phí tài chính	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	308.108.646	-
Chi phí tài chính khác	-	84
Cộng	308.108.646	84

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	817.443.507	22.200.000
Thuế, phí và lệ phí	12.000.000	3.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	296.065.591	35.649.199
Các chi phí khác	13.809.220	-
Cộng	1.139.318.318	60.849.199

6. Chi phí khác

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Thuế bị phạt bị truy thu	77.043.490	-
Chi phí khác	21.175	-
Cộng	77.064.665	-

7. Lãi trên cổ phiếu

7a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty mẹ	1.031.420.418	11.620.657
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	1.031.420.418	11.620.657
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ	13.650.000	5.650.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	76	2

7b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc kỳ kế toán đến ngày công bố Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ này.

8. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân công	817.443.507	22.200.000
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.202.483.442	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	296.065.591	35.649.199
Chi phí khác	25.809.220	3.000.000
Cộng	2.341.801.760	60.849.199

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với nhóm Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ (tiếp theo)

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Nhóm Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại các thuyết minh số V.3.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	<u>Tiền lương</u>	<u>Thù lao</u>	<u>Cộng thu nhập</u>
Kỳ này			
Bà Phạm Thị Thu Lương - Kế toán trưởng	39.000.000	-	39.000.000
Cộng	<u>39.000.000</u>	<u>-</u>	<u>39.000.000</u>
Kỳ trước			
Bà Phạm Thị Thu Lương - Kế toán trưởng	10.800.000	-	10.800.000
Cộng	<u>10.800.000</u>	<u>-</u>	<u>10.800.000</u>

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Nhóm Công ty không có bên liên quan khác trong kỳ.

2. Thông tin về bộ phận

Hoạt động kinh doanh chính của Nhóm Công ty trong kỳ là kinh doanh hàng nông sản là cà phê và hồ tiêu và chỉ trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Do đó, Nhóm Công ty không trình bày báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và theo khu vực địa lý.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

Lập, ngày 29 tháng 8 năm 2022

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Phạm Thị Thu Lương

Phạm Thị Thu Lương

Nguyễn Thị Quỳnh Oanh

Số: 2908.2/2022/HVA

Cần Thơ, ngày 29 tháng 08 năm 2022

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Công ty cổ phần Đầu tư HVA (Mã chứng khoán HVA) xin chân thành cảm ơn sự quan tâm, hợp tác và giúp đỡ của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong thời gian qua.

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc Công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính hợp nhất bán niên đã soát xét năm 2022 của Công ty Cổ phần Đầu tư HVA.

Công ty Cổ phần Đầu tư HVA (HVA) xin giải trình sự biến động của lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm 2022 so với cùng kỳ năm 2021 của HVA như sau:

1. Công ty Cổ phần đầu tư HVA giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN chênh lệch 10% trở lên so với cùng kỳ năm ngoái, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	6 tháng/2022	6 tháng/2021	Chênh lệch	
			Số tuyệt đối	% tăng/giảm
LNST	1.031.420.418	11.620.657	1.019.799.761	8.775,7%

Giải trình nguyên nhân:

Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm 2022 tăng 1.019.799.761 VNĐ tương ứng 8.775,7% so với cùng kỳ năm 2021 do 6 tháng năm 2022 Công ty tiến hành hợp nhất kết quả kinh doanh của Công ty con (là Công ty Cổ phần Đại phát Vina)

2. Công ty Cổ phần đầu tư HVA giải trình chênh lệch lợi nhuận lợi nhuận sau thuế TNDN chênh lệch trước và sau soát xét của báo cáo tài chính hợp nhất bán niên 2022 như sau:

Chỉ tiêu	6 tháng 2022 BCTC tự lập	6 tháng 2022 BCTC soát xét	Chênh lệch	
			Số tuyệt đối	% tăng/giảm
LNST	796.022.822	1.031.420.418	235.397.596	29,6%

Giải trình nguyên nhân:

Nguyên nhân chính dẫn đến sự chênh lệch lợi nhuận sau thuế là do:

- Báo cáo tài chính công ty con sau soát xét điều chỉnh chi phí trả trước, dẫn đến giảm lợi nhuận so với báo cáo tài chính tự lập
- Tại báo cáo tài chính riêng của công ty mẹ điều chỉnh tăng doanh thu tài chính từ lãi cổ tức của khoản đầu tư.

Do đó dẫn đến tăng lợi nhuận sau thuế trên báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất 235.397.596 VNĐ tương ứng 29,6% so với báo cáo tài chính tự lập.



Công ty cổ phần Đầu tư HVA xin giải trình với UBCK Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và thông báo cho các Cổ đông được biết.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu vp.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA
TỔNG GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN THỊ QUỲNH OANH

